triết học mac lenin - Bài trắc nghiệm Lịch sử - ĐỀ TRẮC NGHIỆM TRIẾT HỌC MÁC – LÊNIN

Câu 1 **Triết học ra đời vào thời gian nào?**

A. Thế kỷ thứ VIII - VI trước Công nguyên

B. Thế kỷ thứ III - sau Công nguyên

C. Vào những năm 40 của thế kỷ XIX

D. Thế kỷ thứ VIII - VI sau Công nguyên

Câu 2 **Triết học ra đời sớm nhất ở đâu?**

A. Trung Quốc, Ấn Độ, Nga

B. Ấn Độ, Trung Quốc, Hy Lạp - La Mã

C. Hy Lạp - La Mã, Ấn Độ, Nga

D. Trung Quốc, Hy Lạp, Ai Cập

Câu 3 **Chọn đáp án đúng nhất: Triết học là gì?**

A. Là tri thức về giới tự nhiên

B. Là tri thức về xã hội

C. Là tri thức về tư duy con người

D. Là hệ thống tri thức lý luận chung nhất của con người về thế giới và vị trí của con người trong thế giới ấy.

Câu 4 **Chọn đáp án đúng nhất: Triết học ra đời trong điều kiện nào?**

A. Chưa có sự phân chia giai cấp

B. Nhận thức của con người mới đạt ở trình độ cảm tính

C. Chưa có sự phân công lao động

D. Khi tư duy của con người đạt trình độ trừu tượng, khái quát hóa cao và xuất hiện tầng lớp lao động trí óc có khả năng hệ thống tri thức của con người.

Câu 5 **“Triết học tự nhiên” là thuật ngữ dùng để chỉ đặc trưng của triết học ở thời kỳ nào?**

A. Thời kỳ Cổ đại

B. Thời kỳ Trung cổ

C. Thời kỳ Phục hưng

D. Triết học Mác – Lênin vào nửa cuối thế kỷ XIX, đầu thế kỷ XX

Câu 6 **“Triết học Kinh viện” là thuật ngữ dùng để chỉ đặc điểm của triết học ở thời kỳ nào?**

A. Thời kỳ Cổ đại

B. Thời kỳ Trung cổ

C. Thời kỳ Phục hưng

D. Triết học Mác – Lênin vào nửa cuối thế kỷ XIX, đầu thế kỷ XX

Câu 7 **“Vấn đề cơ bản lớn của mọi triết học, đặc biệt là của triết học hiện đại, là vấn đề quan hệ giữa tư duy và tồn tại” là câu nói của nhà triết học nào?**

A. Mác

B. Ph. Ăngghen

C. V. I. Lênin

D. Hêghen

Câu 8 **Bắt đầu đến thời kỳ nào, triết học không còn được coi là “Khoa học của mọi khoa học”?**

A. Thời Cổ đại

B. Thời Phục hưng

C. Thời Trung cổ

D. Thời kỳ sơ khai

Câu 9 **Phủ nhận sự tồn tại khách quan của hiện thực và coi cảm giác là tồn tại duy nhất thuộc nội dung của trường phái triết học nào?**

A. Chủ nghĩa duy tâm chủ quan

B. Chủ nghĩa duy tâm khách quan

C. Chủ nghĩa duy vật siêu hình

D. Chủ nghĩa duy vật biện chứng

Câu 10 **Thừa nhận tính thứ nhất của ý thức và coi đó là thứ tinh thần khách quan có trước, tồn tại độc lập với con người là nội dung của trường phái nào?**

A. Chủ nghĩa duy tâm chủ quan

B. Chủ nghĩa duy tâm khách quan

C. Chủ nghĩa duy vật siêu hình

D. Chủ nghĩa duy vật biện chứng

Câu 11 **Trường phái triết học nào mang nặng tính trực quan, ngây thơ, chất phác?**

A. Chủ nghĩa duy vật thời Cổ đại

B. Chủ nghĩa duy vật siêu hình thế kỷ XVII, XVIII

C. Chủ nghĩa duy vật biện chứng

D. Chủ nghĩa duy tâm khách quan

Câu 12 **Đồng nhất vật chất với một hay một số chất cụ thể của vật chất là đặc điểm của trường phái nào?**

A. Chủ nghĩa duy vật thời Cổ đại

B. Chủ nghĩa duy vật siêu hình thế kỷ XVII, XVIII

C. Chủ nghĩa duy vật của triết học Cổ điển Đức

D. Chủ nghĩa duy vật biện chứng

Câu 13 **Xem vật chất và ý thức là hai bản nguyên, quyết định sự vận động của thế giới là quan điểm của trường phái nào?**

A. Chủ nghĩa duy vật siêu hình

B. Chủ nghĩa duy tâm

C. Thuyết nhị nguyên

D. Chủ nghĩa duy vật biện chứng

Câu 14 **Mặt thứ hai trong "Vấn đề cơ bản của triết học" là gì?**

A. Con người có khả năng nhận thức được thế giới không?

B. Nguồn gốc của thế giới là vật chất hay ý thức?

C. Vai trò của vật chất đối với ý thức như thế nào?

D. Vai trò của ý thức đối với vật chất như thế nào?

Câu 15 **Thừa nhận con người có khả năng nhận thức được thế giới là nội dung của học thuyết nào?**

A. Bất khả tri luận

B. Khả tri luận

C. Thuyết không thể biết

D. Bất khả tri, hoài nghi luận, khả tri luận

Câu 16 **Con người không có khả năng nhận thức được thế giới là nội dung của học thuyết nào?**

A. Khả tri luận

B. Hoài nghi luận

C. Bất khả tri luận

D. Khả tri và hoài nghi luận

Câu 17 **Nâng hoài nghi lên thành nguyên tắc trong việc xem xét tri thức đã đạt được và cho rằng con người không thể đạt đến chân lý khách quan là nội dung của học thuyết nào?**

A. Khả tri luận

B. Hoài nghi luận

C. Bất khả tri luận

D. Thuyết không thể biết

Câu 18 **Phương pháp siêu hình là gì?**

A. Nhận thức đối tượng ở trạng thái vận động

B. Nhận thức đối tượng ở trạng thái phát triển

C. Nhận thức đối tượng trong các mối liên hệ phổ biến

D. Nhận thức đối tượng ở trạng thái cô lập, tĩnh tại

Câu 19 **Phương pháp tư duy nào chi phối nhận thức của con người ở thế kỷ XVII – XVIII?**

A. Phương pháp biện chứng duy tâm

B. Phương pháp biện chứng duy vật

C. Phương pháp siêu hình máy móc

D. Phương pháp biện chứng duy vật và phương pháp siêu hình máy móc

Câu 20 **Phương pháp siêu hình là cách nhìn nhận nào?**

A. Chỉ nhìn thấy cây mà không nhìn thấy rừng

B. Không những nhìn thấy cây mà còn nhìn thấy cả rừng

C. Nhận thức đối tượng ở trạng thái vận động

D. Khẳng định nguyên nhân của sự biến đổi là nằm ở bên trong sự vật

Câu 21 **Phương pháp biện chứng là gì?**

A. Nhận thức đối tượng ở trạng thái cô lập

B. Nhận thức đối tượng trong các mối liên hệ phổ biến, ràng buộc, quy định và ảnh hưởng lẫn nhau

C. Tách rời đối tượng ra khỏi các mối quan hệ

D. Nhận thức đối tượng ở trạng thái tĩnh

Câu 22 **Phương pháp biện chứng có đặc điểm gì?**

A. Chỉ nhìn thấy cây mà không nhìn thấy rừng

B. Không những nhìn thấy cây mà còn nhìn thấy cả rừng

C. Nguyên nhân của sự biến đổi nằm bên ngoài sự vật, hiện tượng

D. Nhận thức đối tượng ở trạng thái tách rời

Câu 23 **Lịch sử phép biện chứng tuần tự trải qua những hình thức nào?**

A. Phép biện chứng tự phát, phép biện chứng duy tâm, phép biện chứng duy vật

B. Phép biện chứng tự phát, phép biện chứng duy vật, phép biện chứng duy tâm

C. Phép biện chứng duy tâm, phép biện chứng tự phát, phép biện chứng duy vật

D. Phép biện chứng duy vật, phép biện chứng tự phát, phép biện chứng duy tâm

Câu 24 **Nguồn gốc lý luận của triết học Mác – Lênin là gì?**

A. Định luật bảo toàn và chuyển hóa năng lượng

B. Kinh tế chính trị cổ điển Anh, triết học cổ điển Đức, chủ nghĩa xã hội không tưởng của Pháp

C. Kinh tế chính trị cổ điển Anh, triết học cổ điển Đức, học thuyết tiến hóa

D. Định luật bảo toàn và chuyển hóa năng lượng, thuyết tiến hóa, kinh tế chính trị cổ điển Anh

Câu 25 **Tiền đề khoa học tự nhiên của triết học Mác – Lênin là gì?**

A. Học thuyết tế bào, thuyết tiến hóa, định luật bảo toàn và chuyển hóa năng lượng

B. Học thuyết tế bào, thuyết nguyên tử

C. Định luật bảo toàn và chuyển hóa năng lượng, thuyết nguyên tử

D. Thuyết tiến hóa, thuyết nguyên tử

Câu 26 **Chức năng của triết học Mác – Lênin là gì?**

A. Cung cấp thế giới quan duy vật và phương pháp luận biện chứng

B. Cung cấp thế giới quan duy tâm và phương pháp luận biện chứng

C. Cung cấp thế giới quan duy vật và phương pháp luận siêu hình

D. Cung cấp thế giới quan duy tâm và phương pháp luận siêu hình

Câu 27 **Trường phái triết học nào phủ nhận sự tồn tại của thế giới vật chất?**

A. Chủ nghĩa duy vật biện chứng

B. Chủ nghĩa duy vật siêu hình

C. Chủ nghĩa duy tâm

D. Chủ nghĩa duy vật thời Cổ đại

Câu 28 **Mặt tích cực nhất của quan niệm về vật chất thời cổ đại là gì?**

A. Đồng nhất vật chất với vật thể

B. Làm nền tảng cho quan niệm duy tâm phát triển

C. Kìm hãm sự phát triển tư tưởng khoa học về thế giới

D. Chống quan niệm duy tâm tôn giáo và thúc đẩy sự phát triển tư tưởng khoa học về thế giới

Câu 29 **Trường phái triết học nào đồng nhất vật chất với khối lượng?**

A. Chủ nghĩa duy tâm chủ quan

B. Chủ nghĩa duy vật siêu hình

C. Chủ nghĩa duy vật biện chứng

D. Chủ nghĩa duy tâm khách quan

Câu 30 **Triết học Mác – Lênin do ai sáng lập và phát triển?**

A. V. I. Lênin sáng lập, C. Mác phát triển

B.

C. Mác sáng lập và V. I. Lênin phát triển

D. Mác và Ph. Ăngghen sáng lập, V. I. Lênin phát triển

Câu 31 **Triết học Mác ra đời vào khoảng thời gian nào?**

A. Những năm 20 của thế kỷ XX

B. Những năm 20 của thế kỷ XIX

C. Những năm 40 của thế kỷ XIX

D. Những năm 40 của thế kỷ XX

Câu 32 **Triết học Mác – Lênin ra đời trong điều kiện kinh tế – xã hội nào?**

A. Phương thức sản xuất tư bản chủ nghĩa đã trở thành phương thức sản xuất thống trị

B. Phương thức sản xuất tư bản chủ nghĩa mới xuất hiện

C. Chủ nghĩa tư bản trở thành chủ nghĩa đế quốc

D. Phương thức sản xuất tư bản chủ nghĩa suy tàn

Câu 33 **Câu nói: "Các triết gia không mọc lên như nấm từ trái đất; họ là sản phẩm của thời đại của mình, của dân tộc mình, mà dòng sữa tinh tế nhất, quý giá và vô hình được tập trung lại trong những tư tưởng triết học" là của ai?**

A. Mác

B. Ph. Ăngghen

C. V. I. Lênin

D. Ph. Hêghen

Câu 34 **Quan hệ giữa quy luật của triết học và quy luật của khoa học cụ thể là mối quan hệ giữa những phạm trù nào?**

A. Cái chung và cái riêng

B. Nguyên nhân và kết quả

C. Hiện tượng và bản chất

D. Tất nhiên và ngẫu nhiên

Câu 35 **Triết học Mác – Lênin là sự thống nhất hữu cơ của những yếu tố nào?**

A. Thế giới quan duy vật và phương pháp luận siêu hình

B. Thế giới quan duy tâm và phương pháp luận biện chứng

C. Thế giới quan duy vật và phương pháp luận biện chứng

D. Thế giới quan duy tâm và phương pháp luận biện chứng

Câu 36 **Chức năng của triết học Mác – Lênin là gì?**

A. Cung cấp thế giới quan và phương pháp luận

B. Cung cấp tri thức về tự nhiên cho con người

C. Cung cấp phương pháp tư duy cho con người

D. Cung cấp tri thức về xã hội cho con người

Câu 37 **Điền vào chỗ trống: "…, trong quá trình thống trị giai cấp chưa đầy một thế kỷ, đã tạo ra những lực lượng sản xuất nhiều hơn và đồ sộ hơn lực lượng sản xuất của tất cả các thế hệ trước kia gộp lại".**

A. Giai cấp nông dân

B. Giai cấp địa chủ

C. Giai cấp công nhân

D. Giai cấp tư sản

Câu 38 **Trong lịch sử hình thành và phát triển của triết học Mác – Lênin, giai đoạn 1841–1844 là thời kỳ nào?**

A. Thời kỳ hình thành tư tưởng triết học với bước quá độ từ chủ nghĩa duy tâm và dân chủ cách mạng sang chủ nghĩa duy vật và chủ nghĩa cộng sản

B. Thời kỳ đề xuất những nguyên lý triết học

C. Thời kỳ bổ sung và phát triển toàn diện lý luận triết học

D. Thời kỳ đề xuất và bổ sung, phát triển toàn diện lý luận triết học

Câu 39 **Trong lịch sử hình thành và phát triển của triết học Mác – Lênin, giai đoạn 1844–1847 là thời kỳ nào?**

A. Thời kỳ hình thành tư tưởng triết học

B. Thời kỳ đề xuất những nguyên lý triết học duy vật biện chứng và duy vật lịch sử

C. Thời kỳ bổ sung và phát triển toàn diện lý luận triết học

D. Thời kỳ hình thành tư tưởng với bước quá độ từ chủ nghĩa duy vật sang chủ nghĩa duy tâm

Câu 40 **Trong lịch sử hình thành và phát triển của triết học Mác – Lênin, giai đoạn 1848–1895 là thời kỳ nào?**

A. Thời kỳ đề xuất những nguyên lý triết học

B. Thời kỳ chuyển từ chủ nghĩa duy vật sang chủ nghĩa duy tâm

C. Thời kỳ bổ sung và phát triển toàn diện lý luận triết học

D. Thời kỳ chuyển từ chủ nghĩa duy vật sang chủ nghĩa duy tâm và phát triển toàn diện lý luận triết học

Câu 41 **Thời kỳ hình thành tư tưởng triết học với bước quá độ từ chủ nghĩa duy tâm và dân chủ cách mạng sang chủ nghĩa duy vật và chủ nghĩa cộng sản là giai đoạn nào?**

A. Giai đoạn 1841–1844

B. Giai đoạn 1844–1847

C. Giai đoạn 1848–1895

D. Giai đoạn 1841–1847

Câu 42 **Thời kỳ bổ sung, phát triển toàn diện lý luận triết học Mác – Lênin là giai đoạn nào?**

A. Giai đoạn 1841–1844

B. Giai đoạn 1844–1847

C. Giai đoạn 1848–1895

D. Giai đoạn 1841–1847

Câu 43 **Thời kỳ đề xuất những nguyên lý triết học duy vật biện chứng và duy vật lịch sử là giai đoạn nào?**

A. Giai đoạn 1841–1844

B. Giai đoạn 1844–1847

C. Giai đoạn 1848–1895

D. Giai đoạn những năm đầu thế kỷ XX

Câu 44 **Trong giai đoạn V. I. Lênin phát triển triết học Mác, thời kỳ 1893–1907 là thời kỳ nào?**

A. Thời kỳ V. I. Lênin bảo vệ và phát triển triết học Mác nhằm thành lập đảng Mác-xít ở Nga và chuẩn bị cho cuộc cách mạng dân chủ tư sản lần thứ nhất

B. Thời kỳ V. I. Lênin phát triển toàn diện triết học Mác và lãnh đạo phong trào công nhân Nga

C. Thời kỳ hoàn thiện triết học Mác, gắn liền với việc nghiên cứu các vấn đề xây dựng chủ nghĩa xã hội

D. Thời kỳ tổng kết thành tựu của Cách mạng tháng Mười

Câu 45 **Trong giai đoạn V. I. Lênin phát triển triết học Mác, thời kỳ 1907–1917 là thời kỳ nào?**

A. Thời kỳ V. I. Lênin bảo vệ và phát triển triết học Mác

B. Thời kỳ phát triển toàn diện triết học Mác và lãnh đạo phong trào công nhân Nga, chuẩn bị cho cách mạng xã hội chủ nghĩa

C. Thời kỳ hoàn thiện triết học Mác, gắn liền với việc nghiên cứu các vấn đề xây dựng chủ nghĩa xã hội

D. Thời kỳ tổng kết thành tựu của Cách mạng tháng Mười

Câu 46 **Trong giai đoạn V. I. Lênin phát triển triết học Mác, thời kỳ 1917–1924 là thời kỳ nào?**

A. Thời kỳ V. I. Lênin bảo vệ triết học Mác và chuẩn bị cho Cách mạng tháng Mười

B. Thời kỳ phát triển triết học Mác và lãnh đạo Cách mạng tháng Mười

C. Thời kỳ tổng kết kinh nghiệm thực tiễn cách mạng, bổ sung, hoàn thiện triết học Mác, gắn liền với nghiên cứu các vấn đề xây dựng chủ nghĩa xã hội

D. Thời kỳ chuyển từ lập trường chủ nghĩa duy vật sang chủ nghĩa duy tâm

Câu 47 **Thời kỳ V. I. Lênin bảo vệ và phát triển triết học Mác – Lênin nhằm thành lập đảng Mác-xít ở Nga và chuẩn bị cho cuộc cách mạng dân chủ tư sản lần thứ nhất diễn ra vào thời gian nào?**

A. Giai đoạn 1893–1907

B. Giai đoạn 1907–1917

C. Giai đoạn 1917–1924

D. Giai đoạn sau Chiến tranh thế giới thứ nhất

Câu 48 **Thời kỳ V. I. Lênin phát triển toàn diện triết học Mác và lãnh đạo phong trào công nhân Nga, chuẩn bị cho Cách mạng tháng Mười diễn ra vào giai đoạn nào?**

A. Giai đoạn 1893–1907

B. Giai đoạn 1907–1917

C. Giai đoạn 1917–1924

D. Giai đoạn sau Chiến tranh thế giới thứ nhất

Câu 49 **Đáp án đúng nhất về đối tượng nghiên cứu của triết học Mác – Lênin là gì?**

A. Đạo đức của con người

B. Giải quyết mối quan hệ giữa vật chất và ý thức trên lập trường duy vật biện chứng và nghiên cứu những quy luật vận động, phát triển chung nhất của tự nhiên, xã hội và tư duy

C. Sự cấu tạo, biến đổi của giới tự nhiên

D. Những quy luật phát triển của xã hội

Câu 50 **Tôn giáo thường sử dụng học thuyết nào làm cơ sở lý luận để luận chứng cho các quan điểm của mình?**

A. Chủ nghĩa duy tâm

B. Chủ nghĩa duy vật siêu hình

C. Chủ nghĩa duy vật biện chứng

D. Chủ nghĩa duy vật cổ đại

Muốn tự tạo bài trắc nghiệm như thế này?

Quét QR hoặc truy cập: **baitracnghiem.app/tao-bai-trac-nghiem**

Luyện thêm cùng khóa học:

IELTS BREAKER: 89 bài từ vựng IELTS Speaking, học thử miễn phí, trọn bộ 199.000đ — diemdanh.app/khoa-hoc/ielts-breaker

Luyện nghe cơ bản (Basic level): 103 bài luyện nghe, học thử miễn phí, trọn bộ 99.000đ — diemdanh.app/khoa-hoc/luyen-nghe-basic-level-59

diemdanh.app